



X80

BỘ ĐIỀU KHIỂN HỆ SỐ CÔNG SUẤT

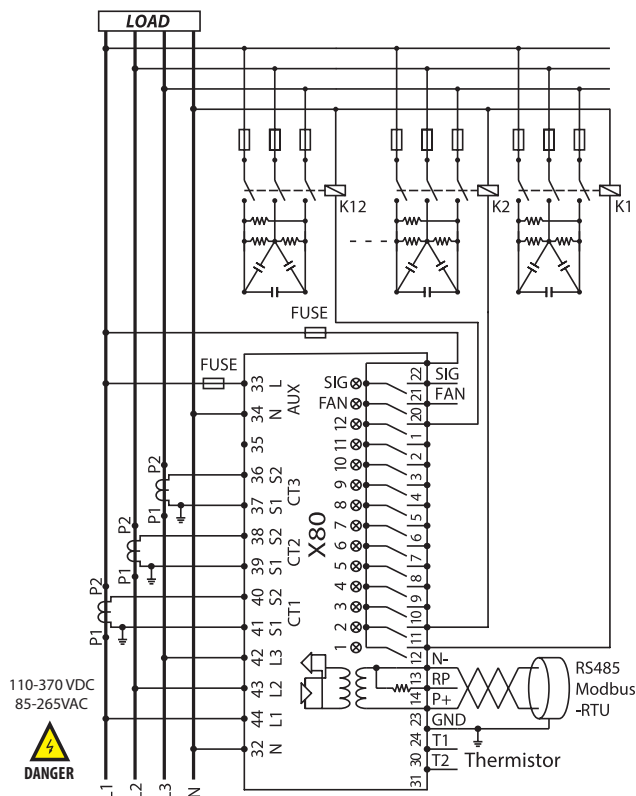


CHỨC NĂNG

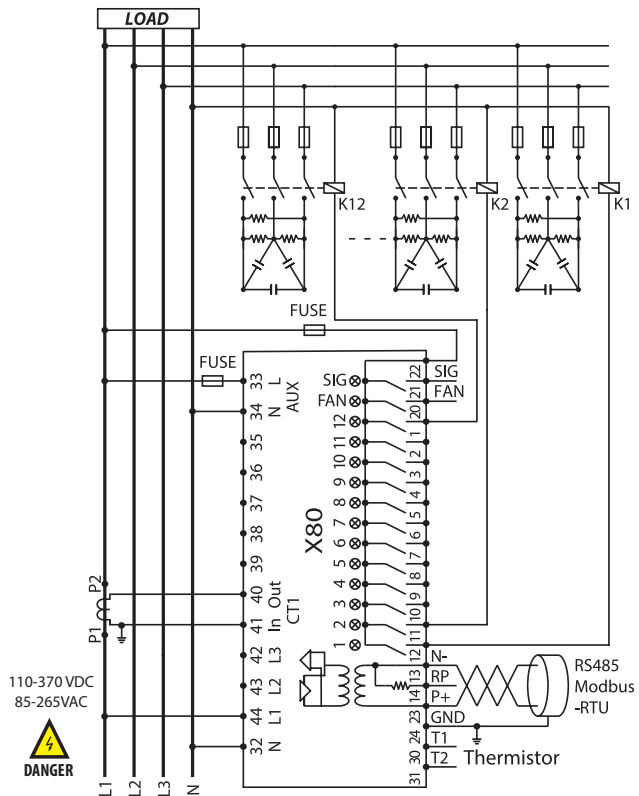
- Bộ điều khiển LCD 2 inch, 64 x 128 dot matrix có đèn nền
- Phát hiện công suất phản kháng kiểu 1 pha hoặc 3 pha
- Có 12 cấp (hoặc 8 cấp) và 2 tiếp điểm: cảnh báo, quạt làm mát độc lập
- Chế độ bù công suất 3 pha
- Có 5 chương trình làm việc khác nhau
- Tự động phát hiện hệ số C/K và giá trị các cấp đ.mức
- Không phóng thích điện áp
- Thông số đo lường
 - Công suất tiêu thụ, phản kháng và biểu kiến
 - Nhiệt độ
 - Điện áp pha và dòng điện pha
 - Tần số
 - Sóng hài bậc cao đến bậc 31 dưới dạng đồ thị hoặc dạng bảng
 - Hệ số công suất dạng PF hoặc DPF (Cos ϕ)
- Cài đặt cảnh báo ngõ ra
- Cài đặt cảnh báo liên kết với tiếp điểm tín hiệu
- Lập trình điều khiển quạt làm mát
- Giao tiếp truyền thông Modbus-RTU
- Có thể cài đặt cấp bù trực tiếp trong các cấp bù tự động
- Dùng kết hợp với phần mềm Mikrosafe

SƠ ĐỒ ĐẦU NỐI ĐIỆN HÌNH

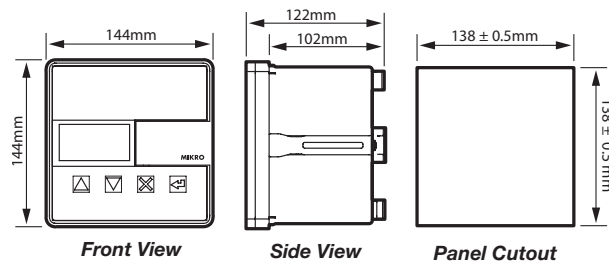
X80 Connection diagram for 3 Phase 12 Step model



X80 Connection diagram for 1 Phase 12 Step model



KÍCH THƯỚC



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

DÒNG ĐIỆN NGỒ VÀO (TRÊN MỖI PHA)

Dòng điện danh định	: 5 A
Giới hạn dòng điện I.việc	: 0.01 - 10 A
Tần số định mức	: 50 Hz hoặc 60 Hz

DIỆN ÁP NGỒ VÀO (TRÊN MỖI PHA với trung tính)

Điện áp danh định	: 230V AC
Giới hạn điện áp I.việc	: 0 - 277 V L-N
Công suất tiêu thụ	: 0.05 VA
Tần số định mức	: 50 Hz hoặc 60 Hz
Kiểu điện áp	: III

CẢM BIẾN NHIỆT NGỒ VÀO

Ngưỡng cảm biến nhiệt độ	: 0 - 100 °C
--------------------------	--------------

NGUỒN CUNG CẤP

Ngưỡng điện áp ngõ vào	: 85 - 265V AC
Công suất tiêu thụ	: 10VA max
Tần số định mức	: 50 Hz hoặc 60 Hz

TIẾP ĐIỂM NGỒ RA

Số tiếp điểm ngõ ra	: 14 (kiểu độc lập)
Kiểu tiếp điểm	: NO contact type
Định mức tiếp điểm	: 5A
Độ bền điện	: 100,000 lần tại dòng đm
Độ bền cơ khí	: 5 x 10 ⁶ lần

NGƯỠNG CÀI ĐẶT

Ngưỡng cài đặt hệ số c.suất	: 0.80 Cắm - 0.80 Dung
Cài đặt hệ số C/K	: 0.03 - 1.20 / Tự động phát hiện
Cài đặt độ nhạy	: 5 - 240s
Cài đặt chương trình	: Automatic / manual / four-quadrant / rotational / linear
Hệ số cấp định mức	: 0 / 1 / 2 / 3 / 4 / 5 / 6 / 8 / 12 / 16 / Cố định
Kiểu phát hiện bù	: L1 / L2 / L3 / max Load / 3 pha
Cài đặt quạt làm mát	: Fixed on / output on / temperature / none
Lập trình tiếp điểm tín hiệu	: kết nối đến 10 lập trình cảnh báo khác nhau / Không kết nối

NGƯỠNG CÀI ĐẶT CẢNH BÁO

% THDI	: 20% - 300% / OFF
Quá điện áp	: 253 - 264V / OFF
Thấp điện áp	: 195 - 204V / OFF
Quá dòng điện	: 5.50 - 7.00A / OFF
Thấp dòng điện	: 0.01 - 0.15A / OFF
Thấp bù công suất	: On / OFF
Quá bù công suất	: On / OFF
Báo lỗi cực tính *CT	: On / OFF
Bảo lỗi các bước tự	: On / OFF
Cảnh báo nhiệt độ	: 36 - 70 °C / OFF

*Chỉ áp dụng cho kiểu 1 pha

CHẾ ĐỘ HIỂN THỊ

% THDI and THDV	: 0% - 500%
Sóng hài bậc cao	: Đến bậc 31
Công suất tiêu thụ	: 0 - 3000 W
Công suất phản kháng	: 0 - 3000 VAR
Công suất biểu kiến	: 0 - 3000 VA
Điện áp	: 0 - 300V AC
Dòng điện	: 0.00 - 10.0 A RMS
Nhiệt độ	: 0 - 100 °C
Tần số	: 45 - 65 Hz
Hệ số công suất	: -1.00 - 1.00
Dịch chuyển hệ số công suất	: -1.00 - 1.00 (CAP / IND)

PHẦN CƠ KHÍ

Kiểu lắp đặt	: Mặt tủ
Kích thước (mm)	: 144 (W) x 144 (H) x 122 (L)
Cấp bảo vệ	: IP54 tại mặt tủ
	: IP20 ngoài vỏ hộp
Trọng lượng	: 1.2 kg (với kiểu 3 pha)
	: 1 kg (với kiểu 1 pha)

ĐIỀU KIỆN NHIỆT ĐỘ

Nhiệt độ	: -10 °C đến + 55 °C
Độ ẩm	: 5% to 95%, non-condensing
Cấp độ ô nhiễm	: 2
Cách điện theo chuẩn	: IEC 61010-1

TIÊU CHUẨN EMC

Part 6-2: Generic standards	: IEC 61000-6-2
Immunity for industrial environment	
Part 6-4: Generic standards	: IEC 61000-6-4
Emission standard for industrial environment	

THÔNG TIN ĐẶT HÀNG

KIỂU	MÔ TẢ	KIỂU	MÔ TẢ
X80 PFR120P3-240-50	: 12 Step, 3 Phase, 240V AC, 50Hz Model	X80 PFR120P3-240-60	: 12 Step, 3 Phase, 240V AC, 60Hz Model
X80 PFR120P1-240-50	: 12 Step, 1 Phase, 240V AC, 50Hz Model	X80 PFR120P1-240-60	: 12 Step, 1 Phase, 240V AC, 60Hz Model
X80 PFR80P3-240-50	: 8 Step, 3 Phase, 240V AC, 50Hz Model	X80 PFR80P3-240-60	: 8 Step, 3 Phase, 240V AC, 60Hz Model
X80 PFR80P1-240-50	: 8 Step, 1 Phase, 240V AC, 50Hz Model	X80 PFR80P1-240-60	: 8 Step, 1 Phase, 240V AC, 60Hz Model